TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VÂN ĐỒN** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 61/2020/QĐST-HNGĐ	*Vân Đồn, ngày 12 tháng 8 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 35/2020/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thị H; Sinh năm: 1985; Địa chỉ: Thôn ĐT, xã Đ, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh;

- Bị đơn: Anh Bùi Văn T; Sinh năm: 1983; Địa chỉ: Thôn ĐT, xã Đ, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị H và anh Bùi Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị H và anh Bùi Văn T đều thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Phạm Thị H và anh Bùi Văn T có 01 con chung: Bùi Long V - Sinh ngày: 01/12/2005. Sau khi ly hôn, các đương sự thỏa thuận anh T

trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con V cho đến khi con thành niên, chị H cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000đ (một triệu đồng) kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2020 cho đến khi con thành niên (đủ 18 tuổi).

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản và vay nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Phạm Thị H tự nguyện nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí Dân sự sơ thẩm (bao gồm 150.000đ án phí ly hôn và 150.000đ án phí cấp dưỡng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), chị H đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002129 ngày 11 tháng 6 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh. Chị Phạm Thị H đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Vân Đồn;
- CCTHADS huyện Vân Đồn;
- UBND xã Đ, h. Vân Đồn;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu VP.

THẨM PHÁN

Dương Thị Nga